

Số: 227/KH-THPTNQ

Thái Nguyên, ngày 21 tháng 9 năm 2021

## KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TRUNG HỌC NĂM HỌC 2021 - 2022

### A. CƠ SỞ LẬP KẾ HOẠCH

Căn cứ Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022; Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT ngày 04/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 2690/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 29/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022; Công văn số 3699/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022; Kế hoạch số 1929/KH-SGDĐT ngày 27/8/2021 của Sở GDĐT về tổ chức phương án dạy học trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Công văn số 1946/SGD&ĐT-GDTrH ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Sở GD&ĐT Thái Nguyên về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2021-2022; Công văn số 2106/SGD&ĐT-GDTrH-GDTrH ngày 19 tháng 9 năm 2021 của Sở GD&ĐT Thái Nguyên về việc thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022;

Căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021-2022 của trường THPT Ngô Quyền;

Căn cứ điều kiện thực tiễn về đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, học sinh của trường THPT Ngô Quyền năm học 2020 – 2021.

### B. TÌNH HÌNH THỰC TẾ CỦA NHÀ TRƯỜNG

#### 1. Số liệu cụ thể tính đến thời điểm tháng 9 năm 2021

\* Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Tổng số: 77 người (04 cán bộ quản lý, 67 giáo viên; 06 nhân viên).

- CB-GV-NV được biên chế 6 tổ: Tổ Toán, tổ Lý-Tin- CN, tổ Ngữ văn-Xã hội, tổ Sinh-Hóa - Địa- CN, tổ Ngoại ngữ - TD-QPAN và tổ Văn phòng.

\* Về học sinh:

- Tổng số: 1284 học sinh

- Tổng số lớp: 30 lớp (10 lớp 10; 10 lớp 11; 10 lớp 12)

\* Về cơ sở vật chất nhà trường: Có 30 phòng học với 30 máy chiếu Projector phục vụ cho việc dạy và học, 04 phòng chức năng (03 phòng thí nghiệm và 03 phòng máy tính), 01 nhà đa năng, 01 phòng Đoàn TNCSHCM, 04 phòng giám hiệu, 01 phòng y tế học đường, 01 phòng bảo vệ, 03 phòng hành chính, 02 kho. Nhà trường có 75 máy tính (10 máy tính dùng cho hệ thống văn phòng, công tác quản lý).

## **2. Phân tích tình hình hiện tại**

### **2.1. Điểm mạnh**

#### **\* Về đội ngũ**

- Đội ngũ được đào tạo đúng ngành nghề, đều đạt chuẩn và trên chuẩn. Có 30 CBQL và giáo viên trên chuẩn. Hầu hết giáo viên có thâm niên nhiều năm trong công tác giảng dạy, có nghiệp vụ sư phạm vững vàng, có lòng nhiệt tình, tâm huyết với nghề.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi 100%.

- Có 5 trên tổng số 5 tổ chuyên môn có giáo viên trình độ thạc sỹ.

#### **\* Học sinh**

- Đa số học sinh ngoan, có ý thức rèn luyện.

- Song song với việc phát triển về quy mô, chất lượng giáo dục của nhà trường được giữ vững thể hiện qua tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng năm học 2020-2021 đạt 95,7%, lên lớp sau kiểm tra lại 98,44%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT 98,1%.

#### **\* Cơ sở vật chất**

- Cơ bản đảm bảo cho việc dạy và học.

- Diện tích đất rộng 25.000 m<sup>2</sup>. Cảnh quan môi trường: Xanh- Sạch- Đẹp.

### **2.2. Điểm hạn chế**

- Đội ngũ giáo viên có thâm niên nghề cao, tuy nhiên việc đổi mới phương pháp dạy học còn chậm, một số giáo viên chưa tâm huyết, chưa tận tụy với công việc.

- Điểm thi đầu vào của học sinh còn thấp, nhiều học sinh rỗng kiến thức cơ bản, học sinh lưu ban nhiều 20 em (1,56%). Chất lượng học sinh chưa tương xứng với quy mô, vị thế của nhà trường, số học sinh đạt giải tỉnh các môn văn hoá còn ít. Tiềm lực kinh tế của địa phương còn nghèo, việc đầu tư cho giáo dục còn hạn chế.

### **2.3. Cơ hội**

- Chủ trương, đường lối đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục - đào tạo. Học tập các trường mạnh trong tỉnh.

- Được sự đồng thuận của CMHS và các cấp chính quyền địa phương.

## **C. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU HOẠT ĐỘNG GDTTrH CỦA TRƯỜNG**

### **I. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình,

kế hoạch năm học để ứng phó với diễn biến khó lường của dịch Covid-19.

2. Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006); bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

4. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục.

5. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch của Trung ương, UBND tỉnh, Sở GDĐT liên quan đến giáo dục trung học.

6. Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ của đơn vị; thống kê, báo cáo theo quy định.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19, hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục**

### ***1.1. Tăng cường các biện pháp phòng, chống Covid-19 trong trường học***

- Thực hiện nghiêm sự chỉ đạo của các cấp, triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn trước tình hình dịch bệnh Covid-19 có diễn biến phức tạp; tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch Covid-19 trong trường học.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; duy trì thực hiện vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học theo quy định; thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết để bảo đảm an toàn khi học sinh học tập tại trường.

- Kịp thời phát hiện sớm các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc Covid-19 trong trường học, phối hợp với cơ quan y tế tại địa phương để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

***1.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt ứng phó với tình hình Covid-19, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học***

#### ***a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường***

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, trong đó bảo đảm yêu cầu thực hiện các nội dung cốt lõi, làm cơ sở để chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện các nội dung còn lại phù hợp với tình hình phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại địa phương; chủ động về các phương án dạy học trực tuyến và trực tiếp để chuyển đổi linh hoạt, ứng phó kịp thời với các tình huống diễn biến của dịch bệnh Covid-19 tại địa phương. Ưu tiên dạy học trực tuyến đối với các nội dung mang tính lí thuyết, có thể hướng dẫn học sinh khai thác sử dụng hiệu quả sách giáo khoa để học tập; sẵn sàng phương án để tận dụng tối đa khoảng thời gian học sinh có thể đến trường để dạy học trực tiếp, nhất là đối với các nội dung thực hành, thí nghiệm và kết hợp ôn tập, củng cố những nội dung lí thuyết đã học trực tuyến. Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học trong các tình huống diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19.

Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, lưu ý tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho học sinh học theo Chương trình GDPT 2018 ở cấp trung học phổ thông.

*b) Tăng cường các giải pháp giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh*

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 02/KH-SGDĐT ngày 02/01/2020 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 14/4/2021 của UBND tỉnh về tổ chức giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và văn hóa ứng xử cho học sinh phổ thông tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ

thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

*c) Về công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học*

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

*d) Về giáo dục dân tộc, giáo dục hòa nhập*

Tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

**1.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học**

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học, chú trọng đến các nội dung cốt lõi để tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả. Chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến; ưu tiên dạy học trực tuyến theo thời gian thực, chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

- Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

**1.4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm

tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định<sup>1</sup>, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

### ***1.5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng***

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp sau trung học phổ thông, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp<sup>2</sup>; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả<sup>3</sup>.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

### ***1.6. Tham gia, tổ chức các kì thi, cuộc thi***

Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông; tổ chức lựa chọn học sinh tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh, cấp quốc gia dành cho học sinh trung học, đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Các kì thi, cuộc thi trong năm học:

- Thi cấp chứng nhận nghề phổ thông (tháng 10/2021).
- Thi chọn đội tuyển dự thi cấp quốc gia (tháng 9/2021).
- Thi học sinh giỏi lớp 12 (tháng 10/2021).

---

<sup>1</sup> Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên.

<sup>2</sup> Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 19/6/2019 của UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”.

<sup>3</sup> Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 1894/SGDĐT-GDTrH ngày 11/9/2020 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học.

- Thi Giáo viên dạy giỏi các môn KHXH cấp THPT (tháng 11/2021).
- Thi thiết kế bài giảng Elearning cấp trường (tháng 12/2021).
- Thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh (tháng 12/2021); cấp quốc gia (tháng 3/2022).
- Thi hùng biện Tiếng Anh cấp trường (tháng 10/2021)
- Thi học sinh giỏi lớp 10, 11 (tháng 3-4/2022).
- Thi thử tốt nghiệp THPT năm 2022 (03 đợt vào tháng 02, 4, 6/2022).
- Tổ chức kiểm tra định kì 9 môn theo phòng, các môn còn lại giáo viên bộ môn kiểm tra theo lớp. Lịch kiểm tra như sau:
  - + Kiểm tra giữa kì môn **không** thi TN: Tuần 8, 25
  - + Kiểm tra giữa kì môn thi TN: Tuần 9, 26
  - + Kiểm tra cuối kì môn **không** thi TN: Tuần 17, 33
  - + Kiểm tra cuối kì môn thi TN: Tuần 18, 34

## **2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học**

### ***2.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục***

#### *a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trung học theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng.
- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên nhà trường theo môn học, hoạt động giáo dục; tham mưu xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.
- Thực hiện có hiệu quả Đề án Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên thông qua.

#### *b) Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

- Cử giáo viên cốt cán tham gia bồi dưỡng các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2021-2022. Thực hiện nghiêm túc việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Cử cán bộ quản lí, giáo viên cốt cán tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến; triển khai tập huấn, bồi dưỡng đại trà tại nhà trường.

- Chủ động phối hợp với các trường sư phạm trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên; cử cán bộ quản lí, giáo viên tham gia tập huấn công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trung học do Sở GDĐT tổ chức. Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng giáo viên của một số môn học hiện tại để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018.

### **3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu**

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình trong bối cảnh ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19 có diễn biến phức tạp.

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kĩ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, không để thiết bị dạy học được trang bị đến trường nhưng không được đưa ra lớp để sử dụng; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học.

- Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng; tham gia dạy học và ghi hình bài học theo môn học để dạy học trên truyền hình khi Sở GDĐT tổ chức, sử dụng trong dạy học trực tuyến. Lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tham gia xây dựng các video bài giảng hỗ trợ dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; đồng thời sử dụng để hỗ trợ trực tiếp học sinh học tập trong trường hợp học sinh không có điều kiện tiếp cận học trực tuyến, học trên truyền hình.

- Tổ chức hiệu quả việc góp ý sách giáo khoa theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, UBND tỉnh và của Sở GDĐT; tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 chuẩn bị cho các năm học tiếp theo.

### **4. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lí giáo dục**

- Phát huy quyền tự chủ trong xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ kế hoạch của tổ



chuyên môn, báo cáo Sở GDĐT.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường<sup>4</sup>; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học; xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Chủ động cung cấp thông tin cho các đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các

---

<sup>4</sup> Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, Công văn số 252/SGDĐT-GDTrH ngày 21/02/2019 của Sở GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

## 5. Công tác thi đua, khen thưởng

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định.

- Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

- Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua xây dựng các bài giảng trực tuyến, bài giảng trên truyền hình, phát triển học liệu điện tử để chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp, ứng phó kịp thời với tình hình dịch bệnh Covid-19 tại địa phương, nhà trường.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

## 6. Dự kiến các chỉ tiêu

### 6.1. KQ xếp loại GD 2 mặt:

KHỐI	HỌC LỰC (%)					HẠNH KIỂM (%)				
	Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém	Tốt	Khá	TB	Yếu	Kém
10	8	25	59	8	0	70	14	14	2	0
11	8	35	49	6	0	70	18	11	1	0
12	14	45	42	1	0	78	20	2	0	0
Toàn trường	10	35	50	5	0	70	20	9	1	0

### 6.2. Tỷ lệ HS lên lớp:

Khối	Lên lớp thẳng (%)	Lên lớp sau kiểm tra lại (%)
10	94	98
11	96	98
Cộng	95	98

Lớp 12: 100% đủ điều kiện dự thi TN THPT.

### 6.3 Các môn thi tốt nghiệp:

MÔN	VĂN	SỬ	ĐỊA	GDCD	TOÁN	LÝ	HÓA	SINH	T.ANH
Điểm BQ môn thi TN 2021	6,5	5,0	6,8	7,8	6,2	6,15	6,6	5,2	4,6
Thứ hạng so với các trường trong tỉnh	18	25	25	25	20	24	21	25	23

+ Điểm bình quân các môn thi phần đầu bằng với điểm bình quân toàn tỉnh trở lên.

+ Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp 95% trở lên hoặc bằng tỷ lệ đỗ tốt nghiệp của tỉnh.

#### 6.4. Dự kiến Chỉ tiêu bộ môn (%):

TT	MÔN	KHỐI 10						KHỐI 11						KHỐI 12					
		Giỏi	K	T.B	Y	Kém	TB	Giỏi	K	T.B	Y	Kém	TB	Giỏi	K	T.B	Y	Kém	TB
1	Toán	10	15	35	40	0	60	15	25	40	20	0	80	15	20	45	20	0	80
2	Lý	5	10	50	35	0	65	8	20	42	30	0	70	10	20	40	30	0	70
3	Hóa	8	20	52	18	2	80	10	25	45	18	2	80	10	25	50	15	0	85
4	Sinh	10	30	50	10	0	90	10	35	45	10	0	90	10	30	50	10	0	90
5	Tin	10	30	60	0	0	100	15	30	55	0	0	100	30	50	20	0	0	100
6	Văn	5	30	50	15	0	85	10	30	50	10	0	90	15	30	45	10	0	90
7	Sử	15	35	40	10	0	90	15	35	40	10	0	90	15	40	40	5	0	95
8	Địa	15	40	40	5	0	95	15	40	40	5	0	95	20	40	30	5	0	95
9	T.Anh	5	15	45	30	5	65	6	18	46	25	5	70	8	22	50	20	0	80
10	GDCD	30	45	20	5	0	95	30	45	20	5	0	95	30	50	18	2	0	98
11	C.nghệ	20	50	29	1	0	99	20	55	22	3	0	95	50	40	10	0	0	100
12	Thể dục						98						98						100
13	GDQP &AN	18	38	43	1	0	99	18	40	41	1	0	99	50	40	10	0	0	100

#### \* Các chỉ tiêu khác.

- Học tập: HSG cấp tỉnh các môn văn hóa: 50 giải trở lên.
- Duy trì sĩ số HS 99% trở lên
- Thao giảng: 02 tiết/ GV/ năm học.
- Dự giờ: + GV: ít nhất 2 tiết/ tháng .
  - + Tổ trưởng, tổ phó: dự mỗi giáo viên 2 tiết/năm (1 tiết/1 học kì).
  - + Hiệu trưởng: 30 tiết/năm (15 tiết/1 học kì).
  - + P. Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn: 40 tiết/năm (20 tiết/1 học kì).
  - + Các P. Hiệu trưởng còn lại: 30 tiết/năm (15 tiết/ 1 học kì).
- Chuyên đề: 2-3 chuyên đề đổi mới PPDH / tổ/ năm.
- Thi nghiên cứu khoa học cấp trường cho HS tất cả các lĩnh vực: ít nhất 01 dự án/ tổ, thi cấp tỉnh đạt 02 giải trở lên.
- Thi thiết kế bài giảng Elearning: Mỗi tổ ít nhất 03 giáo án.

- Thi GV dạy giỏi cấp tỉnh các môn KHXH: Các môn dự thi phải có ít nhất 01 GV/môn tham gia.

- Thi xây dựng kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến trên Website của nhà trường giữa các tổ, nhóm chuyên môn (số lượng, chất lượng).

- Tham gia các cuộc thi khác do Sở GD&ĐT tổ chức.

## **D. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

### **1. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục**

- Đảm bảo duy trì sĩ số 99%, giao chỉ tiêu duy trì sĩ số cho giáo viên chủ nhiệm, cho từng lớp trong tổ chuyên môn. Phần đầu không có học sinh bỏ học vì thiếu ăn, thiếu mặc.

- Phần đầu đạt các chỉ tiêu trường chuẩn Quốc gia cấp độ 1.

### **2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí**

- Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề chuyên môn có chất lượng và hiệu quả, giáo viên cốt cán đi tập huấn chuyên môn do Sở tổ chức về tập huấn cho các giáo viên trong cùng tổ, nhóm chuyên môn.

- Tham dự các lớp bồi dưỡng do Sở GD&ĐT tổ chức; sinh hoạt tổ chuyên môn 2 tuần/lần

- Yêu cầu GV xây dựng KH tự bồi dưỡng, nộp để BGH kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết hợp với sự theo dõi của tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và hiệu quả, chất lượng công việc được giao;

- Nhà trường có KH từ sớm; các tổ chuyên môn và cá nhân phải tích cực, chủ động chuẩn bị thực hiện các nội dung bồi dưỡng; giao chỉ tiêu về tham gia các cuộc thi của GV và HS về các tổ/ nhóm chuyên môn từ đầu năm học.

### **3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá**

- Trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học nên phân nhóm và giao nhiệm vụ học tập phù hợp cho HS theo trình độ, nâng cao các mức độ thông hiểu và vận dụng; Có KH ôn tập cho HS lớp 12 phù hợp với đối tượng HS, tư vấn cho HS chọn tổ hợp bài thi phù hợp với lực học, không thay đổi tổ hợp.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề về đổi mới PPDH, Kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới KT-ĐG cho các tổ/nhóm chuyên môn trong năm học, ít nhất 02 chuyên đề đổi mới PPDH/ nhóm. Sinh hoạt chuyên môn tập trung xây dựng KH dạy học (GA) chung cho nhóm, từ đó GV có những điều chỉnh phù hợp khi dạy trên các đối tượng HS khác nhau;

- Tăng cường kiểm tra; dự giờ, đánh giá tiết dạy của giáo viên để BGH, tổ trưởng có những điều chỉnh, bổ sung hợp lý đảm bảo cho việc dạy và học hiệu quả;

- Kiểm tra công tác tự học, tự bồi dưỡng, tổ chức cho GV thăm lớp, dự giờ, trao đổi kinh nghiệm với GV các trường bạn; tham gia thi GV dạy giỏi cấp tỉnh các môn KHXH.

- Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra (cả tự luận và trắc nghiệm) theo chủ đề/bài, phân loại theo mức độ nhận thức, mỗi mức độ 20 -> 50 câu/1 chủ đề/bài. Hình thức kiểm tra: kết hợp kiểm tra trực tiếp và kiểm tra trực tuyến.

- Xây dựng tiến độ cho điểm theo tháng, quy định quản lý và sử dụng Sổ điện tử, GV vào điểm trong sổ điểm và trên hệ thống theo lịch;

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, thi cử.

#### **4. Thực hiện khung thời gian, chương trình và kế hoạch giáo dục**

- Đầu năm học các tổ, nhóm chuyên môn thống nhất xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn theo hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT; đối chiếu, rà soát nội dung dạy học để điều chỉnh giảm tải, theo hướng dạy học tích hợp, dạy học bám sát Chuẩn KT-KN và phát triển năng lực HS phù hợp với đối tượng HS và điều kiện nhà trường và thống nhất thực hiện; các tiết dạy nghỉ phải có kế hoạch dạy bù không quá 1 tuần sau nghỉ để đảm bảo tiến độ chương trình nhà trường.

- Lập kế hoạch dạy tự chọn chủ đề bám sát cho từng chương, bài và có số tiết cụ thể trình lãnh đạo phê duyệt và thực hiện.

- Giao nhiệm vụ phụ đạo HS yếu kém là trách nhiệm của GV bộ môn để đảm bảo chất lượng dạy học, chỉ tiêu bộ môn.

- Thống nhất với CMHS tổ chức học thêm cho HS từ tháng 9/2021; 3 buổi/ tuần, 3 tiết/buổi.

- Giao cho các tổ chuyên môn thành lập, bồi dưỡng các đội tuyển thi HS giỏi cấp tỉnh lớp 12 từ tháng 09/2021, lớp 10,11 từ tháng 11/2021. Phấn đấu các môn đều có HS tham gia đội tuyển cấp tỉnh ít nhất 8 HS trở lên (riêng môn Toán, Lý, Hóa ít nhất 03 HS) (Trung bình 3 giải/ môn/ khối)

- Giao chỉ tiêu bộ môn cho tổ chuyên môn dựa trên cơ sở mặt bằng chung của tỉnh, kết quả năm học trước của các bộ môn; các tổ chuyên môn phải đảm bảo chỉ tiêu chung cho khối và giao chỉ tiêu cụ thể cho từng GV dạy theo khối/ lớp;

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn phối hợp lập KH, chuẩn bị nội dung tổ chức các hoạt động chung như: Ngày hội đọc, thi hùng biện tiếng Anh, tuyên truyền giáo dục pháp luật, các cuộc thi của học sinh...

#### **5. Nâng cao chất lượng sinh hoạt toàn diện**

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học, thực hiện đầy đủ các văn bản pháp qui của nhà nước, của ngành về quy định quy chế chuyên môn, nhiệm vụ năm học; thực hiện tốt các chủ trương chính sách của nhà nước.

- Thực hiện tốt việc xây dựng đội ngũ; tăng cường cơ sở vật chất thiết bị dạy học.

- Thực hiện tốt đổi mới chương trình, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá.

- Thực hiện các cuộc thi do trường, do ngành tổ chức.

#### **6. Kiểm tra: (Theo kế hoạch)**

- Theo đơn vị tổ: Tổ trưởng thường xuyên kiểm tra đôn đốc nhắc nhở tổ viên thực hiện quy chế chuyên môn; kiểm tra đột xuất, kiểm tra định kỳ theo tháng việc thực hiện chương trình tiến độ điểm.

- Ban giám hiệu kiểm tra: Kiểm tra việc thực hiện nề nếp chuyên môn, việc thực hiện kế hoạch của giáo viên, vào điểm, tiến độ chương trình ... thường xuyên 1 lần/tháng; dự giờ giáo viên.

- Kiểm tra toàn diện giáo viên: Số giáo viên được kiểm tra toàn diện ít nhất 30% số giáo viên trong tổ; kiểm tra toàn diện 100% tổ chuyên môn.

- Kiểm tra học sinh về các mặt giáo dục; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra đột xuất; kiểm tra công tác quản lý giờ dạy, việc kiểm tra đánh giá xếp loại học sinh.

- Kiểm tra hoạt động của tổ nhóm chuyên môn về nâng cao chất lượng chuyên môn, rút kinh nghiệm trong sinh hoạt tổ chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề.

- Kiểm tra việc đảm bảo duy trì sĩ số học sinh, vận động học sinh, giảm thiểu học sinh bỏ học.

### **7. Phối hợp với các lực lượng:**

- Xây dựng quỹ khuyến học ở các lớp, khuyến học của trường để kịp thời động viên khuyến khích các em học sinh trong học tập.

- Kết hợp với chính quyền, các cơ quan, đơn vị và gia đình học sinh tạo mối liên kết và môi trường giáo dục tốt cho học sinh.

- Ban giám hiệu kết hợp chặt chẽ với BCH Công đoàn trường, Đoàn thanh niên và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường thực hiện các hoạt động lớn trong năm.

- Tích cực xây dựng CSVC, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu giữ vững các tiêu chí về chất lượng giáo dục trường chuẩn quốc gia.

### **8. Dự trù kinh phí**

- Thi đánh giá năng lực GV: 6 triệu

- Thi GVĐG cấp tỉnh: 10.000.000<sup>d</sup>

- Bồi dưỡng học sinh giỏi: 65.000.000<sup>d</sup>

- Hướng dẫn HS nghiên cứu khoa học: 20.000.000đ.

- Các chuyên đề tổ chuyên môn: 10.000.000đ.

- Thăm quan học tập: 20.000.000<sup>d</sup>

- Thi hùng biện bằng T.Anh, Ngày hội đọc: 15.000.000đ

- Hội khỏe Phù Đổng: 15.000.000đ

- Nâng cấp phần mềm, hồ sơ chuyên môn, đồ dùng giảng dạy: 30.000.000đ

- Mua sắm trang thiết bị dạy học, sửa chữa TBDH: 50.000.000<sup>d</sup>

- Thi thử tốt nghiệp THPT (3 lần): 15.000.000đ

- Tuyển sinh 10: 25.000.000đ

- Tốt nghiệp nghề: 12.000.000đ

- Thi TN THPT: 25.000.000đ
- Tập huấn hè: 4.000.000đ
- Dự phòng 1 số hoạt động khác: 8.000.000đ

**Tổng cộng: 330.000.000đ**

### E. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ HÀNG THÁNG

Tháng	Nội dung công việc	Người phụ trách/thực hiện	Đ.chính B. sung
8/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới.</li> <li>- Bồi dưỡng CM</li> <li>- Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng chương trình giáo dục môn học. Hiệu trưởng xây dựng chương trình giáo dục nhà trường.</li> <li>- Phân công chuyên môn</li> <li>- Kiện toàn đội ngũ cán bộ cấp tổ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH, GV</li> <li>- BGH, TT CM, GV cốt cán</li> <li>- BGH, TT CM</li> <li>- Đ/c Hằng, TTCM</li> <li>- Đ/c Vũ Loan</li> </ul>	
9/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai nhiệm vụ, lập các KH năm học, ra QĐ thành lập các Ban, lập KHGD của tổ chuyên môn, KH GD của giáo viên.</li> <li>- Học từ 06/09/2021, thực hiện tuần sinh hoạt tập thể đầu năm.</li> <li>- Bồi dưỡng HS giỏi 12</li> <li>- Triển khai cuộc thi hướng dẫn học sinh NCKH.</li> <li>- Khảo sát nguyện vọng chọn môn thi của HS 12</li> <li>- Tổ chức học thêm, dạy thêm cho HS.</li> <li>- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Hào, TTCM, GV</li> <li>- BGH, Đoàn TN, GV, HS</li> <li>- Đ/c Hằng, tổ, nhóm CM.</li> <li>- Đ/c Hằng</li> <li>- GVCN12</li> <li>- Đ/c Hằng, GVCN, GV</li> <li>- Đ/c Hằng, Ban KTNB</li> </ul>	
10/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng HS giỏi lớp 12; Thi HSG cấp tỉnh lớp 12.</li> <li>- Tổ chức thi nghề phổ thông cho học sinh lớp 12.</li> <li>- Triển khai kế hoạch thực tập Sư phạm 1.</li> <li>- Kiểm tra tiến độ vào điểm.</li> <li>- Kiểm tra đánh giá năng lực GV</li> <li>- Kiểm tra toàn diện tổ Toán, Văn-</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Hằng, tổ, nhóm CM</li> <li>- Đ/c Hằng</li> <li>- Đ/c Hằng</li> <li>- Đ/c Hằng, Ban quản trị Sở điện tử.</li> <li>- Đ/c Loan+ BGH</li> </ul>	

	<p>XH.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hội khỏe Phù đổng cấp trường.</li> <li>- Chuyên đề tổ Lý- Tin</li> <li>- Thi hùng biện bằng T.Anh</li> <li>- Kiểm tra giữa kì các môn Tin, CN, TD, GDQPAN.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Khôi+ BGH</li> <li>- Tổ Lý- Tin</li> <li>- Đ/c Hà Phương + Nhóm GV Tiếng Anh</li> <li>- Đ/c Hằng</li> </ul>	
11/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra giữa kì các môn Toán, Văn, Anh, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa, GDCD.</li> <li>- Phân loại hs yếu, kém lớp 12, tổ chức phụ đạo thêm.</li> <li>- Thành lập đội tuyển, bồi dưỡng HSG K10,11</li> <li>- Thi nghiên cứu KHKT cho HS cấp trường.</li> <li>- Chuyên đề tổ Văn-XH +Toán</li> <li>- Thi GV dạy giỏi cấp tỉnh.</li> <li>- Kiểm tra tiến độ vào điểm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Hằng, GV, tổ CM</li> <li>- Đ/c Hằng, TTCM</li> <li>- Đ/c Hằng, TTCM</li> <li>- Đ/c Hằng, Ban tổ chức.</li> <li>- Tổ Văn-XH+ Toán</li> <li>- Đ/c Loan</li> <li>- Đ/c Hằng+ Ban quản trị Sở điện tử.</li> </ul>	
12/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ đạo HS yếu kém lớp 10,11,12</li> <li>- Thi NCKHKT cấp tỉnh cho HS</li> <li>- Chuyên đề tổ NN-TD-QPAN + Sinh- Hóa- Địa</li> <li>- Kiểm tra ngân hàng đề các tổ/ nhóm CM</li> <li>- Kiểm tra tiến độ vào điểm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Hằng, GV</li> <li>- Đ/c Hằng</li> <li>- Tổ NN-TD-QPAN, S-H-Đ</li> <li>- BGH+TT</li> <li>- Đ/c Hằng+ Ban quản trị Sở điện tử.</li> </ul>	
1/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra cuối học kỳ I chung toàn trường</li> <li>- Bồi dưỡng HS giỏi K10, 11</li> <li>- Sơ kết HKI</li> <li>- Rà soát thực hiện tiến độ chương trình, kiểm tra đánh giá, xếp loại HS, tài chính, CSVC</li> <li>- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn HKI</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Hằng +Tổ CM</li> <li>- Đ/c Hằng + TTCM+GV</li> <li>- BGH, GV bộ môn</li> <li>- Đ/c Hằng, Ban KTNB, TTND, VP</li> <li>- Đ/c Hằng +Ban kiểm tra nội bộ.</li> </ul>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng HS giỏi lớp 10, 11</li> <li>- Triển khai KH TTSP 2</li> <li>- Thi thử THPT Quốc gia lần 1</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Hằng tổ, nhóm CM</li> <li>- Đ/c Hằng</li> <li>- Đ/c Hằng</li> </ul>	



2/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra tiến độ cho điểm, Kiểm tra toàn diện GV.</li> <li>- Kiểm tra toàn diện tổ NN, TD-QPAN; Lý -Tin; Sinh-Hóa-Địa.</li> <li>- Thi thử TN THPT lần 1</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Hằng, Ban quản trị Sở điện tử</li> <li>- Đ/c Loan, Hằng</li> <li>- Đ/c Hằng</li> </ul>	
3/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng HS giỏi 10, 11,</li> <li>- Ôn tập cho HS lớp 10, 11,12</li> <li>- Chuyên đề tổ Toán, Văn- Xã hội</li> <li>- Kiểm tra giữ kì II</li> <li>- Kiểm tra tiến độ vào điểm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Hằng, tổ CM</li> <li>- Đ/c Hằng, tổ CM</li> <li>- Tổ Toán, Văn - Xã hội</li> <li>- Đ/c Hằng</li> <li>- Đ/c Hằng, Ban quản trị phần mềm.</li> </ul>	
4/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức ngày hội đọc, thi sáng tác thơ, văn.</li> <li>- Phụ đạo HS yếu kém, Ôn thi TN THPT cho HS 12</li> <li>- Chuyên đề tổ Lý-Tin, Sinh-Hóa-Địa; TD-NN-QPAN.</li> <li>- Rà soát việc thực hiện tiến độ chương trình, chế độ cho điểm.</li> <li>- Thi thử TN THPT lần 2</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Dung, nhóm Văn</li> <li>- Đ/c Hằng, GV</li> <li>- Tổ Lý- Tin, Sinh-Hóa-Địa, TD-QPAN</li> <li>- Đ/c Hằng + Ban quản trị Sở điện tử</li> <li>- Đ/c Hằng</li> </ul>	
5/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ đạo HS yếu kém, ôn thi TN THPT cho HS 12</li> <li>- Kiểm tra học kỳ 2</li> <li>- Xếp loại đánh giá HS theo quy chế.</li> <li>-Đánh giá phân loại bồi dưỡng thường xuyên CBQL, giáo viên; đánh giá HT, PHT, GV theo chuẩn.</li> <li>- Kiểm tra hồ sơ CM cuối năm</li> <li>- <b>Lập KH tự bồi dưỡng thường xuyên CBQL, GV</b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Hằng, GV</li> <li>- BGH, GV</li> <li>- Đ/c Hằng, GVCN</li> <li>- Đ/c Loan</li> <li>- Đ/c Hằng + Ban KTNB</li> <li>- BGH, GV</li> </ul>	
6/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi tuyển sinh 10</li> <li>- Hoàn chỉnh và nộp các báo cáo</li> <li>- Bình xét thi đua cuối năm</li> <li>- Kiểm tra lại cho HS</li> <li>- Thi thử TN THPT lần 3</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ coi thi</li> <li>- BGH</li> <li>- Ban thi đua</li> <li>- Đ/c Hằng + GV</li> <li>- Đ/c Hằng</li> </ul>	
7/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi TN THPT năm 2022</li> <li>- Xét lên lớp cho HS kiểm tra lại, RL trong hè</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ coi thi</li> <li>- BGH, GVCN</li> </ul>	

	- Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới	- Toàn trường	
--	--	---------------	--

**Nơi nhận:**

- Sở GDĐT (B/c)
- BGH, tổ trưởng CM;
- Lưu VP, CM.

**PHÊ DUYỆT  
CỦA HỆU TRƯỞNG**

*(đã kí)*

**Phan Vũ Hào**

**P.HIỆU TRƯỞNG**

*(đã kí)*

**Phạm Thị Thu Hằng**